

CHỦ ĐỀ E. ỨNG DỤNG TIN HỌC

BẢNG TÍNH ĐIỆN TỬ CƠ BẢN PHẦN MỀM TRÌNH CHIẾU CƠ BẢN

BÀI 8. SỬ DỤNG MỘT SỐ HÀM CÓ SẴN

1. Các hàm có sẵn trong Excel

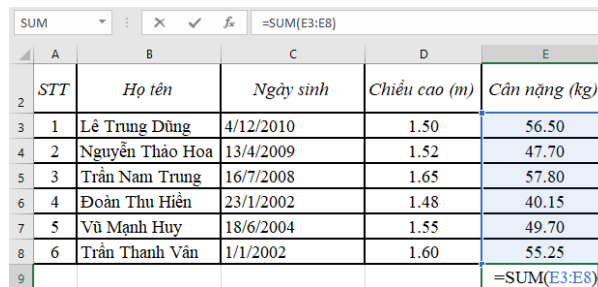
- Quy tắc chung viết một hàm trong công thức:

= tên hàm(danh sách đầu vào)

- Danh sách đầu vào có thể là dãy số liệu trực tiếp, địa chỉ một ô, địa chỉ khối ô,...

- Dấu phân cách giữa các tham số trong hàm có thể là dấu “;” hoặc dấu “,” tùy thuộc vào cấu hình trên máy.

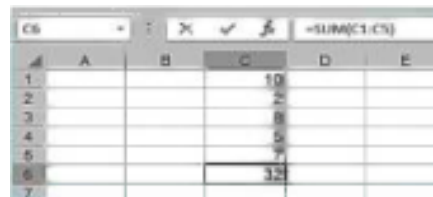
- Ví dụ:



STT	Họ tên	Ngày sinh	Chiều cao (m)	Cân nặng (kg)
1	Lê Trung Dũng	4/12/2010	1.50	56.50
2	Nguyễn Thảo Hoa	13/4/2009	1.52	47.70
3	Trần Nam Trung	16/7/2008	1.65	57.80
4	Đoàn Thu Hiền	23/1/2002	1.48	40.15
5	Vũ Mạnh Huy	18/6/2004	1.55	49.70
6	Trần Thanh Vân	1/1/2002	1.60	55.25
				=SUM(E3:E8)

2. Các hàm gộp SUM, AVERAGE, MIN, MAX, COUNT

- **Hàm gộp** là tên gọi chung các hàm nhận đầu vào là một dãy nhiều số, cho kết quả đầu ra là một số



A	B	C	D	E
1		10		
2		2		
3		8		
4		5		
5		7		
6		=SUM(C1:C5)		
7		32		

Hình 2. Ví dụ minh họa ý nghĩa của hàm

- **Chức năng các hàm:**

+ Hàm **SUM**: tính tổng

+ Hàm **AVERAGE**: tính trung bình cộng

+ Hàm **MIN**, **MAX**: tìm giá trị nhỏ nhất, lớn nhất

+ Hàm **COUNT**: đếm số lượng số

Chú ý: Áp dụng cho danh sách đầu vào là các ô số hoặc công thức tính ra số

- Đầu vào của các hàm:

Danh sách đầu vào là dãy bao gồm các, địa chỉ ô, địa chỉ khối ô được viết cách nhau bởi dấu “;” hoặc dấu “,”

- Địa chỉ ô và địa chỉ khối ô: Địa chỉ khối ô dùng dấu “:” ở giữa hoàn toàn tương tự với dãy liệt kê đầy đủ các địa chỉ ô trong khối.

Ví dụ: =SUM(C3,C4,C5,C6,C7) cũng chính là =SUM(C3:C7)

- Dùng lệnh thao tác nhanh:

Bước 1. Nhấn chuột vào ô đầu, kéo thả chuột đến ô cuối để chọn khối ô là một đoạn liên

Bước 2. Nháy lệnh Σ trong nhóm lệnh Editing của dải lệnh Home

Ghi nhớ: Chọn ô trống kế tiếp liền sau khối ô số liệu, nháy nút lệnh Σ

- Điền địa chỉ các ô rời rạc: điền từng địa chỉ ô tại vị trí con trỏ soạn thảo đang nhấp nháy chờ

- Sử dụng các hàm AVERAGE, MIN, MAX, COUNT bằng nút lệnh thao tác nhanh

Bước 1. Nhấn chuột vào ô đầu khối, kéo thả chuột để chọn khối ô là một đoạn liên

Bước 2. Nháy chuột vào dấu trỏ xuống bên phải nút lệnh Σ

Bước 3. Nháy chuột vào lệnh cần dùng

Ghi chú: Chọn ô trống kế tiếp liền sau khối ô số liệu; thực hiện tiếp Bước 2

TÓM TẮT BÀI HỌC

❖ Excel có sẵn nhiều hàm xử lý dữ liệu; các nút lệnh để sử dụng các hàm gộp hay dùng như SUM, AVERAGE, MAX, MIN, COUNT có trong nhóm lệnh Editing của dải lệnh Home.

❖ Danh sách đầu vào cho một hàm có thể gồm dữ liệu trực tiếp, địa chỉ ô, địa chỉ khối ô: được gõ nhập trực tiếp hoặc điền bằng cách nháy chuột chọn ô.

❖ Excel biết tự động điền danh sách đầu vào cho các hàm gộp dữ liệu từ một dãy ô liền nhau khi đã đánh dấu chọn ô có vị trí thích hợp.

CÂU HỎI ÔN TẬP BÀI 8

<https://forms.gle/Wrb1ecGCViYZ25mS9>